

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH  
**CÔNG TY DƯỢC-TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH**  
**CÔNG TY TNHH MUỐI BÌNH ĐỊNH**

# **BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

## **BÁN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN LẦN ĐẦU RA BÊN NGOÀI**



**TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐẦU GIÁ**  
**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM**  
Lầu 9, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM

*Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 10 năm 2012*

## MỤC LỤC

<b>PHẦN I: CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH</b>	<b>3 – 5</b>
1. Đối tác liên quan đến đợt phát hành	3
2. Các thông tin cơ bản về cổ phần chào bán	3 – 5
 <b>PHẦN II: TÌNH HÌNH CHUNG CỦA DOANH NGHIỆP</b>	 <b>5 – 8</b>
1. Tên và địa chỉ doanh nghiệp	6
2. Ngành nghề kinh doanh	6
3. Tổ chức và lao động	6 – 7
4. Giá trị doanh nghiệp	7 – 8
5. Tài sản chủ yếu của doanh nghiệp	8 – 9
6. Danh sách công ty mẹ, công ty	9 – 10
7. Tình hình hoạt động kinh doanh và kết quả hoạt động kinh doanh 3 năm trước cổ phần hóa	9 – 11
8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	12
9. Phương án đầu tư và chiến lược phát triển của doanh nghiệp sau khi cổ phần hóa	12 – 16
10. Vốn điều lệ và cơ cấu vốn điều lệ	16 – 17
11. Rủi ro dự kiến	17 – 18
12. Phương thức bán và thanh toán tiền mua cổ phần	18 – 19
13. Kế hoạch sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa	19 – 20
14. Những người chịu trách nhiệm chính đối với nội dung các thông tin về doanh nghiệp cổ phần hóa	20
 <b>THAY LỜI KẾT</b>	 <b>21</b>

## PHẦN THỨ NHẤT

### CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH

#### I. ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT PHÁT HÀNH:

##### 1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần:

**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM CN TPHCM**

Địa chỉ: Lầu 9, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: 08. 3821 8886 – 08. 3821 8883

##### 2. Tổ chức phát hành:

Tên công ty : CÔNG TY TNHH MUỐI BÌNH ĐỊNH

Tên tiếng Anh : BINHDINH SALT COMPANY LIMITED

Tên viết tắt : **BIDIPHAR\_SALT**

Địa chỉ trụ sở chính : Thôn Trung Xuân – Xã Mỹ Chánh – Huyện Phù Mỹ

Điện thoại : 056 3759933 – 056 3759934

Fax : 056 3759934

Email : ctymuoi@bidiphar.com

Vốn điều lệ : 5.000.000.000 đồng

#### II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ CỔ PHẦN CHÀO BÁN:

##### 1. Thông tin cơ bản:

Số cổ phần chào bán : 478.600 cổ phần

Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần

Giá khởi điểm : 10.000 đồng/cổ phần

Khối lượng đăng ký tối thiểu : 100 cổ phần

Bước giá : 100 đồng

Bước khối lượng : 100 cổ phần

Số mức giá : 01 mức

Thời gian nhận đăng ký và nộp tiền cọc: từ ngày 22/10/2012 đến 16h00 ngày 02/11/2012 tại Công ty Dược Trang Thiết Bị Y Tế Bình Định.

Thời gian tổ chức đấu giá :

**14h00** chiều Thứ Sáu, ngày **09/11/2012**

Tại **Công ty Dược Trang thiết bị Y tế Bình Định**

498 Nguyễn Thái Học, TP.Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định

**2. Mục đích của đợt phát hành:**

Bán toàn bộ vốn nhà nước hiện có tại doanh nghiệp và phát hành thêm cổ phiếu thu hút vốn để chuyển sang mô hình hoạt động Công ty cổ phần .

**3. Công bố thông tin và tổ chức đăng ký mua cổ phần :**

✓ **Địa điểm cung cấp Bản công bố thông tin và đăng ký tham dự đấu giá**

<b>CN Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư (BSC)</b>	<b>TPHCM</b>	Lầu 9, 146 Nguyễn Công Trứ, Q.I, TP.HCMĐT: 08. 3821.8886
<b>Công ty TNHH Muối Bình Định</b>	<b>Bình Định</b>	Thôn Trung Xuân – Xã Mỹ Chánh – Huyện Phù MỹĐT: 056 3759.933
<b>Công ty Dược-Trang thiết bị Y tế Bình Định</b>	<b>Bình Định</b>	498 Nguyễn Thái Học Tp Quy Nhơn tỉnh Bình ĐịnhĐT: 056 3846.500

✓ **Quy định về nộp tiền đặt cọc và tiền mua cổ phần :**

Nhà đầu tư có thể nộp tiền mặt tại các địa điểm đăng ký tham dự đấu giá hoặc chuyển khoản vào các tài khoản sau :

- **Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh TP. HCM :**
  - Địa chỉ: Lầu 9 – 146 Nguyễn Công Trứ, Q1, TPHCM
  - Tài khoản số: 310.10.00.063780.5 tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh.

## PHẦN THỨ HAI

### TÌNH HÌNH CHUNG CỦA DOANH NGHIỆP

#### 1. Tên và địa chỉ doanh nghiệp:

- Tên công ty : CÔNG TY TNHH MUỐI BÌNH ĐỊNH
- Tên tiếng Anh : BINHDINH SALT COMPANY LIMITED
- Tên viết tắt : BIDIPHAR\_SALT
- Địa chỉ trụ sở chính : Thôn Trung Xuân – Xã Mỹ Chánh – Huyện Phù Mỹ
- Điện thoại : 056 3759933 – 056 3759934
- Fax : 056 3759934

#### 2. Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất kinh doanh muối I ốt và các sản phẩm có I ốt : bột canh I ốt, nước mắm I ốt,...Xuất nhập khẩu và mua bán muối, nguyên liệu chế biến muối, máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất và kiểm tra, kiểm nghiệm I ốt và các sản phẩm có I ốt .
- Chế biến và nuôi trồng thủy sản.

#### 3. Tổ chức, lao động :

##### a. Tổ chức :

- Bộ máy tổ chức Công ty hiện tại như sau :
- Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty;
- Phòng ban:
  - Phòng ban chức năng
    - i. Phòng tổ chức, nhân sự, văn phòng
    - ii. Phòng kỹ thuật, kiểm nghiệm
    - iii. Phòng kế toán, kế hoạch, kinh doanh
  - Phân xưởng sản xuất

- i. Bộ phận thống kê, kế toán phân xưởng
- ii. Các đội, tổ, ca sản xuất
- iii. Bộ phận kho hàng

**b. Lao động:**

- Tổng lao động: 22 người

Trong đó :

- Phân theo trình độ chuyên môn

+ Lao động có trình độ đại học và cao đẳng : 4 người

+ Lao động có trình độ trung cấp, công nhân kỹ thuật, sơ cấp : 6 người

+ Lao động tốt nghiệp PTTH, THCS, tiểu học : 12 người

- Phân theo loại hợp đồng

+ Công chức Nhà nước : 1 người

+ Lao động hợp đồng không xác định thời hạn : 10 người

+ Lao động hợp đồng từ đủ 3 tháng đến 36 tháng : 7 người

+ Lao động mùa vụ hoặc công việc nhất định dưới 3 tháng : 4 người

**4. Giá trị doanh nghiệp tại thời điểm 31/12/2011:**

Theo Quyết định xác định giá trị doanh nghiệp số 1987/QĐ-CTUBND ngày 18/09/2012 của Ủy ban Nhân dân Tỉnh về phê duyệt giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa Công ty TNHH Muối Bình Định.

- Giá trị thực tế của Doanh nghiệp: **6.066.470.786 đồng.**

Trong đó: Giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp: **3.396.564.000 đồng**

- Tài sản không tính vào giá trị doanh nghiệp:

a. Tài sản không cần dùng: 37.061.784 đồng.

Trong đó:

- Tài sản cố định: 0 đồng
- Công nợ phải thu khó đòi: 37.061.784 đồng
- Hàng hóa vật tư ứ đọng: 0 đồng

b. Tài sản chờ thanh lý: không có

c. Tài sản hình thành từ quỹ khen thưởng phúc lợi bàn giao cho công ty cổ phần quản lý và sử dụng: không có

### 5. Tài sản chủ yếu của doanh nghiệp:

a. Tổng diện tích đất Công ty hiện đang quản lý, sử dụng: 16.246 m<sup>2</sup>. Trong đó:

- Diện tích đất được giao: 0 m<sup>2</sup>
- Diện tích đất thuê: 16.246 m<sup>2</sup>

Hiện công ty đang thực hiện thủ tục xin thuê thêm 47.434 m<sup>2</sup> để thực hiện dự án đầu tư mô hình sản xuất muối sạch theo tinh thần công văn số 3482/UBND-KTN của UBND Tỉnh Bình Định gửi Sở Tài Nguyên Môi Trường về việc giới thiệu địa điểm để Công ty TNHH Muối Bình Định chuẩn bị đầu tư và xây dựng mô hình nguyên liệu sạch.

### b. Nhà cửa vật kiến trúc:

TT	Tên tài sản	Nguyên giá	Tỷ lệ còn lại (%)	Giá trị còn lại
	<b>Cộng</b>	<b>2,704,256,010</b>		<b>2,240,846,159</b>
1	Nền kho chứa muối	117,231,290	64	75,203,362
2	Tường rào, cổng ngõ	340,400,000	69	234,200,822
3	Nhà xưởng sản xuất muối	1,040,963,837	89	930,890,618
4	Nhà thùng chứa nước mắm	203,048,177	83	167,951,612
5	Nhà - Hồ muối mắm	364,371,070	83	302,522,409
6	Kho vật tư nước mắm	214,883,636	83	177,279,000
7	Nhà máy xay+nhà nấu muối	423,358,000	83	352,798,336

c. Máy móc thiết bị:

TT	Tên tài sản	Nguyên giá	Tỷ lệ còn lại	Giá trị còn lại
----	-------------	------------	---------------	-----------------



			(%)	
	<b>Cộng</b>	<b>700,000,000</b>		<b>345,600,000</b>
1	Guồng máy xay muối	26,000,000	25	6,500,000
2	Máy trộn muối	24,000,000	25	6,000,000
3	Máy xay muối BTP	20,000,000	25	5,000,000
4	Máy xay muối D800	32,000,000	25	8,000,000
5	Máy li tâm 300 kg/mẻ	16,000,000	25	4,000,000
6	Máy li tâm muối 300 kg/mẻ	16,000,000	30	4,800,000
7	Hệ thống chế biến muối tinh	550,000,000	55	302,500,000
8	Máy li tâm muối	16,000,000	55	8,800,000

d. Phương tiện vận tải:

TT	Tên tài sản	Nguyên giá	Tỷ lệ còn lại (%)	Giá trị còn lại
	<b>Cộng</b>	<b>272,000,000</b>		<b>142,300,000</b>
1	Trạm biến áp 50 KVA	100,000,000	30	30,000,000
2	Xe honda Futureneo	27,000,000	40	10,800,000
3	Đường dây 22-0,4&TBA 22-0,4V	145,000,000	70	101,500,000

## 6. Danh sách những công mẹ và công ty con:

### 6.1 Công ty mẹ:

#### Công ty Dược Trang thiết bị Y tế Bình Định

Địa chỉ: 498 Nguyễn Thái Học, TP.Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định

Tỷ lệ nắm giữ tại doanh nghiệp: 100%

### 6.2 Công ty con: Không có

## 7. Tình hình kinh doanh của Công ty 3 năm trước khi cổ phần hóa

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011
Tổng vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	2.541	2.616	3.664
Tổng giá trị tài sản	Triệu đồng	6.623	5.965	6.077
Vốn nhà nước theo sổ sách kế toán	Triệu đồng	2.407	2.407	3.407
Nợ vay ngắn hạn	Triệu đồng	500	800	900
Trong đó, nợ quá hạn	Triệu đồng	0	0	0
Nợ phải thu khó đòi	Triệu đồng			37,061

Tổng số lao động	Người	61	21	22
Thu nhập bình quân 1 người/tháng	Triệu đồng	1,97	2,03	2,10
Tổng doanh thu	Triệu đồng	4.975	2.506	4.813
Lợi nhuận thực hiện	Triệu đồng	232	-	-
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	232	-	-
Thu nhập bình quân ng/năm	Triệu đồng	23,65	24,36	25,27
Lao động bình quân	Người	61	21	21
Sản lượng muối tiêu thụ	Tấn	1.200	1.070	1.500

### **7.1 Hoạt động sản xuất kinh doanh**

- Nguyên liệu phục vụ cho sản xuất của Công ty đến từ các hộ diêm dân theo phương pháp truyền thống. Phương pháp này cho ra hạt muối kém chất lượng, lẫn tạp chất, thời gian thu hoạch dài và bị ảnh hưởng bởi thời tiết. Để chủ động nguồn nguyên liệu sạch, Công ty đã từng bước thử nghiệm phương pháp sản xuất theo công nghệ trải bạt, dự kiến sẽ nhân rộng mô hình này cho các hộ diêm dân, thay dần phương pháp sản xuất truyền thống trên nền đất.

- Việc cung cấp nguyên liệu phục vụ cho sản xuất chưa ổn định, ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh. Trong thời gian sắp tới, công ty sẽ triển khai việc sản xuất muối nguyên liệu theo phương pháp trải bạt mới, việc cung cấp nguyên liệu cho sản xuất sẽ ổn định hơn, chất lượng hơn và đạt hiệu quả kinh tế cao hơn.

- Giá cả nguyên vật liệu ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu lợi nhuận của Công ty, vì vậy Công ty luôn chủ động nguồn nguyên liệu cho hoạt động sản xuất nhằm tiết kiệm chi phí đầu vào, nâng cao chất lượng nguyên liệu phục vụ cho sản xuất.

- Công ty luôn quan tâm đến việc nghiên cứu và phát triển sản phẩm, cụ thể trong năm 2011 Công ty đã tiến hành sản xuất thử nghiệm muối nguyên liệu sạch. Trong năm 2012, ban lãnh đạo đã bắt đầu tiến hành đầu tư dự án “Xây dựng mô hình sản xuất muối nguyên liệu sạch theo phương pháp trải bạt Hàn Quốc” (xem thêm mục 10 bản CBTT này)

- Chất lượng sản phẩm là yếu tố quan tâm hàng đầu của Công ty, mọi sản phẩm, nguyên liệu sản xuất đều được kiểm tra qua Phòng kỹ thuật, kiểm nghiệm của Công ty.

## **7.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm báo cáo**

Năm 2011, sản lượng muối cả nước chỉ đạt hơn 809 nghìn tấn, bằng 80% so với kế hoạch, đây là lĩnh vực duy nhất trong nhóm ngành nông lâm thủy sản bị mất mùa, mất giá. Nguyên nhân sản lượng thấp là do giá muối thấp dẫn đến một số diêm dân chuyển đổi hoặc tạm ngừng sản xuất muối. Bên cạnh đó, vốn đầu tư cho ngành muối còn thấp, công tác đầu tư nghiên cứu khoa học vẫn chưa được chú trọng.

Nghịch lý thiếu và thừa muối diễn ra nhiều năm song vẫn chưa được giải quyết triệt để. Sản lượng muối năm nào cũng thừa so với nhu cầu, tuy nhiên, lại không đủ cung cấp cho các nhà máy sản xuất hóa chất do không đảm bảo về chất lượng.

Từ năm 2008, mô hình sản xuất muối nguyên liệu sạch theo phương thức trả bạt đã được triển khai áp dụng rộng rãi ở nhiều địa phương như Bình Thuận, Ninh Thuận, Bạc Liêu v.v... và đã mang lại kết quả rất khả quan.

Tại tỉnh Bình Định, diêm dân vẫn sản xuất muối một cách tự phát theo phương thức truyền thống và phụ thuộc rất lớn vào điều kiện thời tiết, năng suất chất lượng không cao, sản phẩm chưa phù hợp thị hiếu tiêu dùng, không đủ khả năng cạnh tranh với sản phẩm các vùng khác trong nước, dẫn đến thu nhập người lao động khá thấp, sản lượng thấp.

Với tổng diện tích đồng muối tại Bình Định khoảng 250 ha, riêng tại hai huyện Phù Mỹ, Phù Cát khoảng 168 ha, nếu được đầu tư đúng mức và có chính sách hỗ trợ ứng dụng khoa học kỹ thuật, hỗ trợ vốn đầu tư cho diêm dân vào sản xuất muối nguyên liệu sạch một cách có hệ thống thì sản lượng có thể đạt hơn 20.000 tấn/năm, giá thành sản xuất tiết kiệm từ 20-30% so phương pháp cũ. Điều này cũng đem lại nguồn nguyên liệu ổn định cho các nhà máy chế biến muối trên địa bàn.

## **8. Vị thế của công ty so với doanh nghiệp khác trong cùng ngành**

- Vị thế của công ty trong ngành: Muối Đền Gi Bình Định có vị mặn đặc trưng của tỉnh Bình Định là vị mặn dịu, dễ chế biến thực phẩm hơn so với vị mặn của muối Khánh Hòa hay các tỉnh phía nam. Từ năm 2008-2010 các tỉnh phía Bắc đều lựa chọn muối nguyên liệu Đền Gi Bình Định cho sản xuất nhưng bắt đầu từ năm 2011, các nhà máy lại chuyển sang mua muối nguyên liệu từ Khánh Hòa trở vào do Bình Định chưa đầu tư sản xuất được nguồn muối nguyên liệu sạch. Vì vậy, việc cần thiết phải đầu tư mới mô hình sản xuất muối nguyên liệu sạch theo công nghệ trải bạt là nhằm góp phần phát huy lợi thế sẵn có từ địa phương, nâng cao lợi thế cạnh tranh của Công ty so với những doanh nghiệp cùng ngành khác.

- Triển vọng phát triển của ngành: Việt Nam là đất nước với hơn 3200 km bờ biển, tiềm năng phát triển ngành muối là rất lớn, nghịch lý thừa thiếu muối nếu được giải quyết hiệu quả sẽ đảm bảo nhu cầu nội địa, hạn chế tình trạng nhập khẩu và trong tương lai có thể xuất khẩu muối sang các nước khác.

- Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách nhà nước và xu thế chung trên thế giới: Việc đầu tư mới mô hình sản xuất muối nguyên liệu sạch của công ty là phù hợp với triển vọng phát triển của ngành, chính sách nhà nước và xu thế trên thế giới trong tương lai.

## **9. Phương án tổ chức điều hành, chiến lược phát triển và đầu tư khi cổ phần hóa**

a. Phương án tổ chức và quản lý điều hành công ty :

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN MUỐI VÀ THỰC PHẨM BÌNH ĐỊNH
- Ngành nghề SXKD:
  - Sản xuất kinh doanh muối I ốt và các sản phẩm có I ốt dạng thực phẩm.
  - Mua bán muối nguyên liệu, máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất muối nguyên liệu và thành phẩm muối.
  - Chế biến và nuôi trồng thủy sản

- Công ty Cổ phần Muối và Thực phẩm Bình Định hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty do Đại hội đồng cổ đông thông qua, căn cứ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, dưới sự quản trị, giám sát và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc.

- Dự kiến bộ máy tổ chức của Công ty như sau:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Ban Giám đốc;

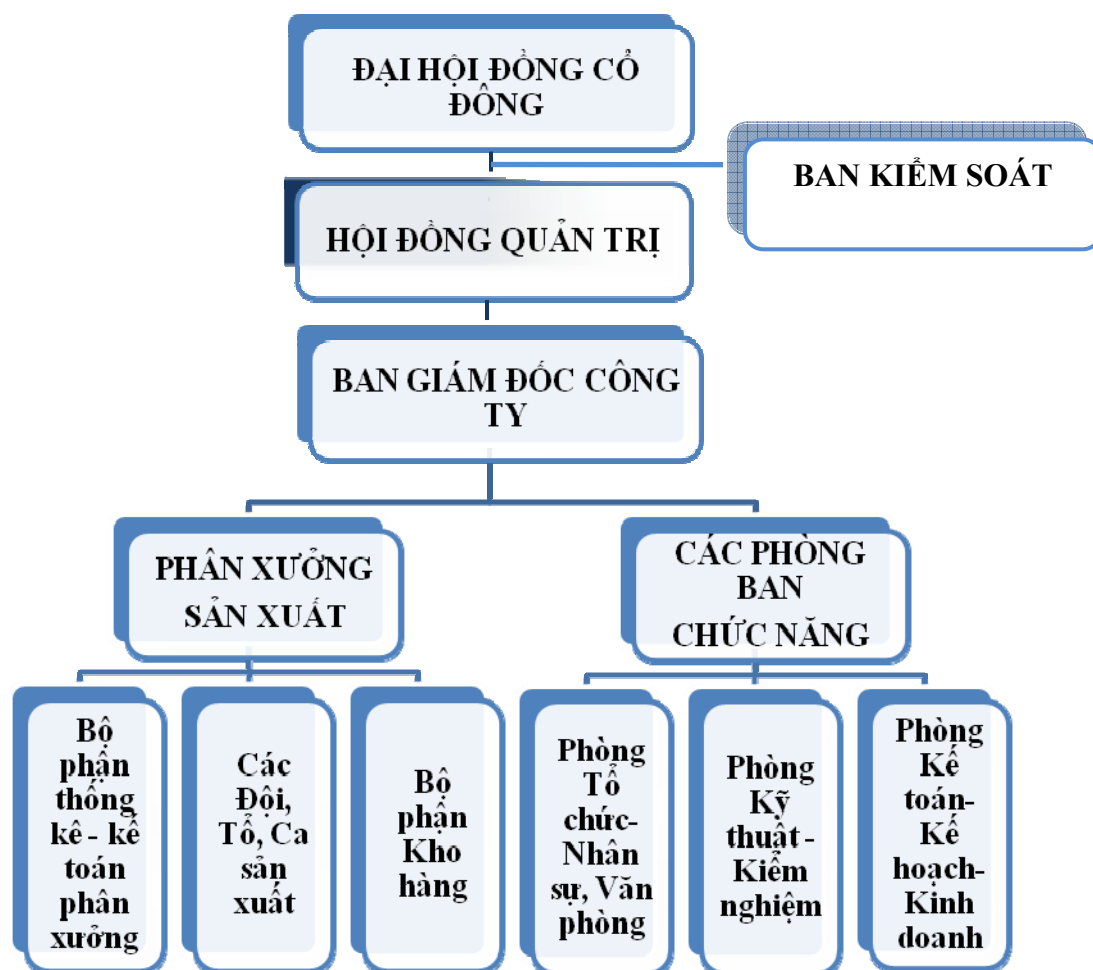
- + Phòng ban chức năng

- Phòng tổ chức, nhân sự, văn phòng
- Phòng kỹ thuật, kiểm nghiệm
- Phòng kế toán, kế hoạch, kinh doanh

- + Phân xưởng sản xuất

- Bộ phận thống kê, kế toán phân xưởng
- Các đội, tổ, ca sản xuất
- Bộ phận kho hàng

Sau khi chuyển sang hoạt động theo hình thức cổ phần, mô hình tổ chức của Công ty Cổ phần Muối và Thực phẩm Bình Định được thể hiện ở sơ đồ sau:



b. Chiến lược phát triển của Công ty

Sau khi chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, Công ty sẽ tập trung thực hiện theo các định hướng phát triển như sau:

- Cải tiến công tác quản lý theo mô hình Công ty cổ phần để nâng cao hiệu quả kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh của Công ty.
- Trong hoạt động kinh doanh, mở rộng đầu tư mới mô hình sản xuất muối nguyên

liệu sạch

- Đầu tư phát triển nguồn nhân lực, xây dựng một đội ngũ cán bộ có tính chuyên nghiệp cao phát huy có hiệu quả nguồn lực tài chính và con người.

c. Dự án đầu tư sau cổ phần hóa

- **Tên dự án:** Dự án đầu tư xây dựng mô hình sản xuất muối nguyên liệu sạch theo phương pháp trải bạt trên nền đất .
- **Địa điểm đầu tư:** tại đồng muối xã Mỹ Thành – Huyện Phù Mỹ - Tỉnh Bình Định
- **Quy mô công suất:**
  - + Quy mô: tổng diện tích lô đất: 47.434 m<sup>2</sup>
  - + Công suất: 600 tấn muối nguyên liệu sạch/năm
  - + Sản lượng thu mua muối nguyên liệu sạch trên mô hình sản xuất muối sạch nhân rộng tại địa phương: 3.000 tấn/năm
- **Tổng vốn đầu tư:** 4.524.785.000 đồng
  - + Vốn cố định: 3.074.785.000 đồng
    - Vốn xây lắp: 1.499.600.000 đồng
    - Đầu tư mua bạt nhựa chuyên dùng của Hàn Quốc: 1.351.100.000 đồng
    - Vốn thiết kế cơ bản: 81.550.000 đồng
    - Dự phòng chi: 142.535.000 đồng
  - + Vốn lưu động: 1.450.000.000 đồng
- **Cơ cấu vốn đầu tư:** Vốn tự có 30% - Vốn vay 70%. Cụ thể:
  - + Vốn tự có: 1.357.435.500 đồng
  - + Vốn vay: 3.167.349.500 đồng
- **Các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:** Dự án sản xuất muối được cấp ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp : miễn 100% thuế TNDN trong 04 năm kể từ

năm 2008; giảm 50% thuế TNDN cho 09 năm tiếp theo; Được hưởng thuế suất thuế TNDN là : 10%.

- **Tiến độ thực hiện dự án:**

- + Năm 2012 : Đầu tư mô hình sản xuất thử nghiệm theo phương pháp mới .
- + Năm 2013 : Hướng dẫn nhân rộng mô hình sản xuất muối trái bạt cho diêm dân tại địa phương và các vùng lân cận nhằm tạo vùng nguyên liệu cung ứng cho Nhà máy của công ty.

- **Hiệu quả đầu tư:**

+ Công suất thiết kế:	600 tấn muối nguyên liệu/năm
+ Sản lượng thu mua:	3.000 tấn muối nguyên liệu/năm
+ Doanh thu:	6.480.000.000 đồng/năm
+ Lao động sử dụng:	15 người
+ NPV (Với hệ số chiết khấu 12%)	1,782 tỷ đồng
+ IRR	33,19%
+ Thời gian hoàn vốn:	05 năm 03 tháng

- **Hiệu quả xã hội:**

- + Nâng cao được chất lượng nguồn muối nguyên liệu, góp phần tăng khả năng cạnh tranh đối với các sản phẩm muối nguyên liệu của các đơn vị khác trên thị trường.
- + Tạo việc làm cho diêm dân hai Huyện Phù Mỹ và Phù Cát được ổn định, công sức và mức chi phí đầu tư được giảm >50% so với những phương pháp sản xuất muối truyền thống. Hiệu quả kinh tế được nâng lên rõ rệt. Đời sống bà con diêm dân từng bước được cải thiện.

**10. Vốn điều lệ và cơ cấu vốn điều lệ:**

- a. Vốn điều lệ (100%)



Trong đó:

- Tỷ lệ cổ phần dự kiến:

- Người lao động: 4,28%
- Nhà đầu tư thông thường: 95,72%

✓ Phương án tăng giảm vốn điều lệ sau khi chuyển thành công ty cổ phần: chưa thực hiện

## **11. Rủi ro dự kiến**

Công ty xin lưu ý các nhà đầu tư về các nhân tố rủi ro có thể ảnh hưởng tới kết quả sản xuất kinh doanh của công ty qua đó gián tiếp ảnh hưởng tới giá cổ phiếu khi các nhà đầu tư xem xét việc đầu tư vào công ty.

- Rủi ro về kinh tế

- Lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh chịu ảnh hưởng trực tiếp từ sự thay đổi của nền kinh tế, vì liên quan nhiều đến chính sách lãi suất ngân hàng, tính thanh khoản của thị trường vốn cũng như chính sách tín dụng của các ngân hàng thương mại, tình hình lạm phát, ... Do đó, rủi ro về kinh tế là một trong những rủi ro trước tiên và quan trọng, tác động đáng kể đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Nhằm khắc phục những khó khăn này, Công ty luôn chú trọng đến việc tăng cường quản trị điều hành nhằm sử dụng vốn một cách hiệu quả và phù hợp với xu thế phát triển chung của thị trường. Trong tương lai, những dự báo về phục hồi kinh tế cũng sẽ cho phép Công ty mở ra nhiều triển vọng phát triển mới.

- Rủi ro về luật pháp

Những quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và thị trường chứng khoán và các quy định khác liên quan đến ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty vẫn đang trong quá trình hoàn thiện, do đó bất kỳ điều chỉnh nào của chính sách pháp luật cũng sẽ có tác động đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Rủi ro kinh doanh đặc thù

Hiện nay, sản xuất muối chịu ảnh hưởng rất lớn từ thời tiết, từ chất lượng nguyên liệu đầu vào, vì vậy Ban lãnh đạo Công ty luôn chú trọng việc cải tiến quy trình sản xuất, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, cũng như phát triển các quy trình kiểm tra chất lượng nhằm đảm bảo chất lượng, giữ vững hình ảnh, và tạo đà phát triển bền vững.

- Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro nêu trên, một số rủi ro bất khả kháng khác như thiên tai, hỏa hoạn, sạt lở đất, bão lụt, dịch bệnh, khủng bố, chiến tranh... tuy ít có khả năng xảy ra nhưng là những rủi ro không thể tránh khỏi, nếu xảy ra sẽ làm thiệt hại đến tài sản, nhân lực và tình hình hoạt động kinh doanh của toàn Công ty.

## **12. Phương thức bán và thanh toán tiền mua cổ phần:**

i. Đối người lao động:

- Phương thức bán: bán ưu đãi cho người lao động theo giá giảm 40% giá đấu thành công thấp nhất và theo giá đấu thành công thấp nhất

- Số lượng bán: 21.400 cổ phần

- Giá bán :

Bán ưu đãi cho người lao động theo giá giảm 40% giá đấu thành công thấp nhất: 19.600 cổ phần, dự kiến: 6.000 đồng/cổ phần .

Bán ưu đãi cho người lao động theo giá đấu thành công thấp nhất: 1.800 cổ phần, dự kiến giá bán: 10.000 đồng/cổ phần

- Thanh toán tiền mua cổ phần :

- Thời hạn nộp tiền mua cổ phần : từ ngày **12/11/2012** đến ngày **26/11/2012**

Nộp tiền mặt Tại Phòng kế toán Công ty TNHH Muối Bình Định

Thôn Trung Xuân, Xã Mỹ Chánh, Huyện Phù Mỹ, Tỉnh Bình Định.

ii. Đối với nhà đầu tư tham dự đấu giá :

- Phương thức bán : bán đấu giá cổ phần

- Số lượng bán đấu giá : 478.600 cổ phần

- Giá khởi điểm : 10.000 đồng/cổ phần

- Tổ chức bán đấu giá: **CTCP Chứng Khoán NH Đầu tư và Phát triển Việt Nam**
- Điều kiện tham dự đấu giá: Theo quy chế đấu giá
- Thời hạn đăng ký: từ ngày **22/10/2012** đến 16h00 ngày **02/11/2012**
- Địa điểm, thời gian, thủ tục đăng ký và nộp tiền đặt cọc: từ ngày **22/10/2012** đến 16h00 ngày **02/11/2012** tại **Công ty Dược Trang Thiết Bị Y Tế Bình Định**
- Thời gian, địa điểm tổ chức bán đấu giá:  
**14h00** chiều Thứ Sáu, ngày **09/11/2012**  
Tại **Công ty Dược Trang thiết bị Y tế Bình Định**  
498 Nguyễn Thái Học, TP.Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
- Thời hạn nộp tiền mua cổ phần: từ ngày **12/11/2012** đến ngày **26/11/2012**
- Thời gian hoàn trả tiền đặt cọc: từ ngày **12/11/2012** đến ngày **19/11/2012**

### 13. Kế hoạch sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa

▪ Vốn điều lệ Công ty cổ phần (a)	5.000.000.000
▪ Vốn Nhà nước thực tế tại doanh nghiệp sau khi đánh giá lại (b)	3.396.560.000
▪ Tiền thu từ cổ phần hoá (c)	4.921.600.000
- Từ bán cổ phần ưu đãi giảm 40% cho CBCNV	117.600.000
- Từ bán cổ phần bằng giá đấu thành công thấp nhất cho CBCNV	18.000.000
- Từ bán đấu giá	4.786.000.000
▪ Giá trị mệnh giá cổ phần bán cho CBNV, công đoàn, cổ đông chiến lược, bán đấu giá (d)	5.000.000.000
▪ Giá trị mệnh giá cổ phần phát hành thêm để lại DN (e) = (a) – (b)	1.603.440.000
▪ Chi phí cổ phần hoá đơn vị thực hiện (f)	200.000.000
▪ Chi phí giải quyết chính sách lao động dôi dư (g)	0

▪ Phần thặng dư vốn để lại DN tương ứng tỷ lệ cổ phần phát hành thêm /Vốn điều lệ (h) = [(c)-(d) – (e) – (f) – (g)] x [(e)/(a)]	0
▪ <b>Tổng số tiền hoàn vốn ngân sách</b> = (c) – (e) – (f) – (g) – (h)	3.118.160.000

**14. Những người chịu trách nhiệm chính đối với nội dung các thông tin về doanh nghiệp cổ phần hóa :**

**a. Đại diện Ban chỉ đạo cổ phần hóa :**

**Ông Nguyễn Thanh Giang** – Phó tổng giám đốc Công ty Dược Trang Thiết bị Y tế Bình Định - Trưởng ban chỉ đạo cổ phần hóa

**b. Doanh nghiệp cổ phần hóa :**

**Ông Nguyễn Hải Đăng** : Giám đốc Công ty TNHH Muối Bình Định

## **THAY LỜI KẾT**

Tất cả các thông tin trên được tổng hợp căn cứ vào Phương án cổ phần hóa và số liệu từ thực tế hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty TNHH Muối Bình Định qua các năm từ 2009 – 2011.

Các thông tin trên cung cấp cho nhà đầu tư với mục tiêu giúp nhà đầu tư nhìn nhận doanh nghiệp dự định đầu tư một cách khách quan, sáng suốt.

Chúng tôi kính mong các nhà đầu tư tham khảo Bản công bố thông tin này trước khi quyết định ra giá mua cổ phần của Công ty TNHH Muối Bình Định.

Trân trọng cảm ơn nhà đầu tư đã quan tâm.

**ĐẠI DIỆN  
BAN CHỈ ĐẠO CỔ PHẦN HÓA  
TRƯỞNG BAN**

*(Đã ký)*

**ĐẠI DIỆN  
TỔ CHỨC PHÁT HÀNH  
CÔNG TY MUỐI BÌNH ĐỊNH  
GIÁM ĐỐC**

*(Đã ký)*

**NGUYỄN THANH GIANG**

**NGUYỄN HẢI ĐĂNG**